

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HS-ST

Ngày: 03/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuyết

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy

Bà Phạm Thị Chuông

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia tố tụng tại phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa khu dân cư phố Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 94/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q - sinh 1987

Nơi cư trú: thôn L, xã K, huyện Th, tỉnh Hải Dương.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Hữu C và bà Nguyễn Thị M; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Nguyễn Thị Kim D; Bị cáo có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 31/3/2017 đến nay. *Có mặt.*

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng hơn 21 giờ ngày 27/3/2017, Phạm Văn Q gọi điện thoại cho Nguyễn Việt Ph - sinh năm 1979, TQ: thôn D - xã N - huyện Th - tỉnh Hải Dương, rủ Ph đi đến ga P thuộc thị trấn P - huyện Th uống rượu. Sau đó, Ph điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA loại Airblade, đeo biển số 29E1-056.56 đến quán cà phê thuộc K - Th đón Q và bảo Q điều khiển xe máy chở Ph

(theo Q khai). Khi đi đến khu vực đường tàu ga P, Ph bảo Q dừng xe lại, Ph xuống xe và nhờ Q chuyển 10 viên thuốc lắc, tức ma túy tổng hợp để ở trong nắp hộc đồ xăng ở thân xe máy sang khu vực nhà nghỉ L, thuộc thôn N - xã L - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương giao cho một người phụ nữ tên Nga và lấy 2.500.000 đồng đem về cho Ph. Khi đó, Q nhận thức được Ph bán số thuốc lắc nêu trên cho Nga để lấy số tiền 2.500.000 đồng. Q đồng ý rồi điều khiển xe máy đeo biển số 29E1- 056.56 đi sang khu vực nhà nghỉ L giao thuốc lắc cho Nga. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Q đi đến đoạn đường gần nhà nghỉ L thì dừng xe lại mục đích để chờ Nga ra nhận thuốc lắc, thì bị Tổ công tác thuộc công an huyện Kinh Môn kiểm tra, thu giữ trong nắp hộc đồ xăng ở thân xe máy do Q điều khiển có 01 túi nilon đựng 10 viên nén màu nâu (được niêm phong ký hiệu M1), Q khai nhận đó là thuốc lắc (ma túy tổng hợp). Ngoài ra, lực lượng công an còn tiến hành quản lý của Q số tiền 650.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động Itel và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Airblade, đeo biển số 29E1- 056.56.

Tại bản kết luận giám định số 1519/C54(TT2) ngày 14/4/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Phong bì ký hiệu M1: 10 viên nén hình trụ tròn màu nâu trong 01 túi nilon gửi giám định có tổng trọng lượng là 3,109 gam, đều có Methamphetamine và MDMA. (MDMA nằm trong danh mục I, STT 22; Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67 - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn lại đối tượng giám định gồm mẫu M1: 1,979 gam mẫu đều có Methamphetamine và MDMA được niêm phong số 1519/C54(TT2).

Tại cáo trạng số: 90/VKS - HS ngày 12/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố Phạm Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không thắc mắc gì về tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã viện dẫn truy tố, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Q từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 31/3/2017; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu, cho tiêu huỷ toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định của mẫu M1 cùng các vỏ bao gói mẫu; Tịch thu, cho phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Itel; Trả

lại bị cáo số tiền 650.000 đồng. Ngoài ra còn đề nghị xem xét về tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, hiện đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 27/3/2017, đoạn đường thuộc thôn N - xã L - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương, Phạm Văn Q có hành vi vận chuyển trái phép 01 túi nilon bên trong đựng 3,109 gam Methamphetamine và MDMA, mục đích để bán hộ người khác thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kinh Môn phát hiện, thu giữ cùng vật chứng. Do đó, việc bị cáo Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa bàn huyện Kinh Môn.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được chất ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn cho chính cơ thể người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình và xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với chính bị cáo và góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm chung. Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cũng xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã *thành khẩn khai báo* về hành vi phạm tội, bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ bảo vệ tổ quốc nên cần xem xét áp dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, qua đó thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Xong, xét tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa bàn huyện Kinh Môn nên cần phải có mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả tội phạm mà bị cáo

đã gây ra, và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giúp bị cáo phấn đấu, rèn luyện để trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét, bị cáo trước khi phạm tội không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy là Methamphetamine và MDMA của mẫu M1 được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước ghi số 1519/C54 (TT2) Viện khoa học hình sự tổng cục cảnh sát cùng các vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định là vật cấm, liên quan đến tội phạm cần tịch thu, cho tiêu hủy là đúng quy định; 01 điện thoại di động IteL là vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu, cho phát mại sung công quỹ Nhà nước là đúng pháp luật;

Đối với số tiền 650.000 đồng thu giữ trong vụ án là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại bị cáo là đúng pháp luật.

Trong vụ án này, theo Phạm Văn Q khai số ma túy bị thu giữ nêu trên là do Nguyễn Việt Ph giao cho Q nhờ vận chuyển bán hộ Ph, chiếc xe máy đeo biển số 29E1- 056.56 là xe của Ph, song quá trình điều tra, Ph không có mặt tại địa phương, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định Ph là người giao túi ma túy cho Q, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau và tài liệu điều tra xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Airblade do Q điều khiển ngày 27/02/2017, được phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp biển số 15B1-319.78, đăng ký mang tên anh Phùng Quang D - sinh năm 1987, địa chỉ: Số 10 - đường N - phường Đ - quận N - thành phố Hải Phòng. Tháng 9/2012, anh Duy đã bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe máy trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn đã có văn bản trao đổi với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền và tạm quản lý chiếc xe máy trên để bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Do vậy, không đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án;

Đối với người phụ nữ tên Nga, quá trình điều tra không xác định được cụ thể là ai, ở đâu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn không có căn cứ để xử lý là đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết;

Ngày 28/02/2017, tại trụ sở Công an huyện Kinh Môn, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn tiến hành kiểm tra chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Airblade, đeo biển số 29E1- 056.56, phát hiện phía dưới mặt ốp bàn thờ (ốp đầu xe) được khoét 01 lỗ thủng hình tam giác, dán dính 01 chiếc túi da màu đen, bên trong đựng 01 túi nilon chứa 41 viên nén màu nâu (được niêm

phong ký hiệu M2) và 12 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M3). Tại bản kết luận giám định số 1519/C54(TT2) ngày 14/4/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Phong bì ký hiệu M2: 41 viên nén hình trụ tròn màu nâu trong 01 túi nilon gửi giám định có tổng trọng lượng là 12,107 gam, đều có Methamphetamine và MDMA; Phong bì ký hiệu M3: 01 túi nilon (túi số 2) chất tinh thể màu trắng có trọng lượng là 0,558 gam có Methamphetamine, 11 túi nilon (túi 1, 3, 4, 5 đến 12) chất tinh thể màu trắng có tổng trọng lượng là 5,861 gam, đều có Ketamine. Theo Q khai 41 viên nén màu nâu và 12 túi nilon chứa tinh thể màu trắng nêu trên Q không biết là của ai và chúng có tên gọi là gì. Tài liệu điều tra chưa xác định được số ma túy trên là của ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 110 ngày 10/8/2017 về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46- Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Q 27 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu, cho tiêu huỷ toàn bộ toàn bộ số Methamphetamine và MDMA của mẫu M1 được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước ghi số 1519/C54 (TT2) Viện khoa học hình sự tổng cục cảnh sát cùng các vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; Tịch thu, cho phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu IteL; Trả lại bị cáo Phạm Văn Q số tiền 650.000 đồng. *(Các vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng, được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn)*

Về án phí: Áp dụng Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí Tòa án, xử: Buộc Phạm Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- CA tỉnh HD
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Anh Tuyết